

Giá tiêu hôm nay 26/10: Hai địa phương giữ mốc 140.000 đồng/kg

06:10 26/10/2026

Giá tiêu hôm nay 26/10 dao động từ 137.000 - 140.000 đồng/kg. Đắk Lắk là địa phương duy nhất ghi nhận giá tăng, trong khi Gia Lai và khu vực Bình Phước giảm 500 đồng/kg. Trên thị trường thế giới, giá tiêu Indonesia đi lên, còn nguồn cung từ Campuchia được dự báo tiếp tục gia tăng.

Trong nước diễn biến trái chiều

Khảo sát thị trường ngày 26/10 cho thấy giá hồ tiêu trong nước diễn biến trái chiều tại các vùng sản xuất trọng điểm. Trong khi Đắk Lắk ghi nhận tín hiệu tăng giá, một số địa phương khác tiếp tục điều chỉnh giảm, khiến khoảng cách giữa mức thu mua cao nhất và thấp nhất lên tới 3.000 đồng/kg.

Cụ thể, giá tiêu tại Đắk Lắk tăng lên 140.000 đồng/kg, ngang bằng khu vực Đắk Nông trước đây, nay thuộc tỉnh Lâm Đồng. Đây là hai địa bàn có giá thu mua cao nhất cả nước trong ngày 26/10.

Tại khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu trước đây, nay thuộc TP.HCM, giá tiêu được ghi nhận ở mức 137.500 đồng/kg.

Trong khi đó, Gia Lai và khu vực Bình Phước trước đây, nay thuộc tỉnh Đồng Nai, cùng giảm 500 đồng/kg, xuống còn 137.000 đồng/kg. Đây cũng là mức giá thấp nhất trong các địa bàn được khảo sát.



(Ảnh: Internet)

Nhìn chung, thị trường hồ tiêu trong nước chưa hình thành xu hướng tăng đồng loạt. Mức giá 140.000 đồng/kg tiếp tục được duy trì tại hai vùng sản xuất lớn, nhưng áp lực điều chỉnh vẫn xuất hiện ở một số địa phương.

Trong bối cảnh thị trường xuất khẩu chưa ghi nhận biến động lớn, hoạt động thu mua của doanh nghiệp và lượng hàng được đưa ra thị trường có thể tiếp tục chi phối diễn biến giá tiêu trong ngắn hạn.

Giá tiêu thế giới: Indonesia tăng, Việt Nam giữ ổn định

Trên thị trường quốc tế, giá hồ tiêu trong tuần qua nhìn chung ổn định, chỉ một số quốc gia ghi nhận điều chỉnh tăng nhẹ.

Theo Cộng đồng Hồ tiêu Quốc tế (IPC), giá tiêu đen Indonesia tăng 81 USD/tấn, tương đương 1,2% so với tuần trước, lên mức 6.850 USD/tấn.

Giá tiêu đen Malaysia tiếp tục duy trì ở mức 9.100 USD/tấn, cao nhất trong nhóm thị trường được khảo sát. Trong khi đó, tiêu đen Brazil loại ASTA 570 ổn định ở mức 5.800 USD/tấn.

Đối với Việt Nam, giá tiêu đen xuất khẩu chưa ghi nhận điều chỉnh mới. Tiêu đen loại 500 g/l được chào bán ở mức 5.950 USD/tấn, trong khi loại 550 g/l đạt 5.995 USD/tấn.

Ở phân khúc tiêu trắng, giá tiêu trắng Muntok của Indonesia tăng 86 USD/tấn, tương đương 0,93%, lên 9.354 USD/tấn. Giá tiêu trắng Malaysia duy trì mức 12.000 USD/tấn, còn tiêu trắng Việt Nam giữ ở mức 8.450 USD/tấn.

Diễn biến trên cho thấy thị trường hồ tiêu thế giới đang có sự phân hóa nhất định. Trong khi Indonesia ghi nhận mức tăng ở cả tiêu đen và tiêu trắng, giá xuất khẩu của Việt Nam vẫn tương đối ổn định.

Nguồn cung Campuchia tăng, thị trường hồ tiêu Việt Nam chịu tác động ra sao?

Bên cạnh diễn biến giá, triển vọng gia tăng sản lượng hồ tiêu tại Campuchia đang thu hút sự quan tâm của thị trường, đặc biệt khi Việt Nam là đối tác nhập khẩu lớn nhất của quốc gia này.

Theo số liệu từ IPC, diện tích trồng hồ tiêu của Campuchia tăng thêm 1.116 ha trong giai đoạn 2016 - 2025, đạt 7.216 ha vào năm 2025. Dự báo trong năm 2026, diện tích tiếp tục mở rộng lên khoảng 7.295 ha.

Cùng với sự gia tăng diện tích, sản lượng hồ tiêu Campuchia cũng tăng mạnh. Trong giai đoạn 2016 - 2025, sản lượng tăng 82%, đạt 21.456 tấn vào năm 2025.

Đáng chú ý, sản lượng năm 2026 được dự báo đạt 23.601 tấn, tăng khoảng 10% so với năm trước. Năng suất bình quân dự kiến tăng từ 2.973 kg/ha lên 3.235 kg/ha.

Hoạt động xuất khẩu hồ tiêu Campuchia cũng ghi nhận sự mở rộng đáng kể. Riêng năm 2025, nước này xuất khẩu 12.151 tấn, tăng 20% so với năm trước.

Trong đó, Việt Nam chiếm tới 90% tổng lượng hồ tiêu xuất khẩu của Campuchia. Tỷ trọng này cho thấy mối liên kết thương mại chặt chẽ giữa hai thị trường, đồng thời phản ánh vai trò của nguồn nguyên liệu nhập khẩu đối với hoạt động chế biến và xuất khẩu hồ tiêu Việt Nam.

Việc sản lượng Campuchia gia tăng có thể giúp doanh nghiệp Việt Nam có thêm nguồn cung nguyên liệu, nhưng cũng đặt ra những yếu tố cần theo dõi về giá thu mua và khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Tuy nhiên, mức độ ảnh hưởng thực tế đến giá tiêu trong nước còn phụ thuộc vào nhu cầu chế biến, xuất khẩu, chất lượng hàng hóa và lượng tiêu nội địa được đưa ra thị trường.

Theo IPC, giá xuất khẩu tiêu đen Campuchia trong tháng 7/2026 đạt 6.100 USD/tấn, không thay đổi so với tháng trước. Điều này cho thấy nguồn cung gia tăng chưa đồng nghĩa với việc giá xuất khẩu lập tức giảm mạnh.

Trong ngắn hạn, giá tiêu trong nước có thể tiếp tục biến động trong biên độ hẹp nếu nhu cầu thu mua và xuất khẩu chưa xuất hiện thay đổi đáng kể. Mốc 140.000 đồng/kg tại Đắk Lắk và khu vực Đắk Nông vẫn là vùng giá đáng chú ý, trong khi diễn biến nguồn cung khu vực sẽ tiếp tục tác động đến tâm lý thị trường.

Phúc Hưng